

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 251/2023/HS-ST

Ngày 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG
TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Đắc

Ông Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Cao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lương Ngọc T - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 234/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

La Văn Đ, sinh năm 1992, tại TP.; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số A tổ C khu phố D, phường T, quận B, TP.; nơi ở khi bị bắt: Không có nơi ở cố định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; bố: La Văn H và mẹ: Lưu Kim L (Lu Thị L1); tiền án: Không; tiền sự: Không;; bị bắt, tạm giam ngày 10 tháng 6 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP.. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14giờ 10phút ngày 10/6/2023, trên chuyến phà số hiệu THRIVING-19 thuộc Công ty Q, huyện C, TP. Hồ Chí Minh đang hành trình từ TP. đi huyện C, TP. Hồ Chí Minh ở vị trí cách cảng đường thủy nội địa thuộc phường E TP. khoảng 0,6 hải lý, Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 3 – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an phường E, TP. bắt quả tang bị cáo La Văn Đ

đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) vừa nhận từ một người phụ nữ trên phà (không rõ nhân thân lai lịch) để giao cho một người phụ nữ tên **H1** (không rõ nhân thân lai lịch), đồng thời thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 3 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển đã chuyển hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng và tài sản đã thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an T1** để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo **La Văn Đ** khai nhận: Bị cáo **Đ** bắt đầu sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) từ năm 2022. Để có ma túy sử dụng, thông qua đối tượng tên **P** (không rõ nhân thân lai lịch), khoảng 10 giờ ngày 10/06/2023, bị cáo **Đ** đến đầu hẻm **S T, Phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** để mua 01 gói nylon chứa ma túy đá từ người phụ nữ tên **H1** (không rõ nhân thân lai lịch), với giá 300.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, bị cáo **Đ** cất giấu số ma túy này vào túi quần. Lúc này, **H1** thuê bị cáo **Đ** đi nhận ma túy trên chuyến phà **Vũng Tàu - C** xuất phát lúc 14 giờ 00 phút ngày 10/6/2023, sau đó mang về giao lại cho **H1** tại đầu hẻm **S T, phường T, TP ., H1** sẽ trả công cho bị cáo **Đ** 700.000 đồng thì bị cáo **Đ** đồng ý. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/6/2023, bị cáo **Đ** đến **bến phà V - C ở số A T, phường E, TP .**, sau khi lên phà mang số hiệu THRIVING 19, có một người phụ nữ mặc áo màu hồng (không rõ nhân thân lai lịch) chủ động đến giao cho **Đ** 01 bịch màu vàng trong có 02 gói nylon chứa ma túy đá. Bị cáo **Đ** tiếp tục cất giấu số ma túy vừa nhận vào túi quần, đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai của **La Văn Đ** phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh **Nguyễn Tuấn H2**, phù hợp với chứng cứ thu thập được.

Tại Bản kết luận giám định số 253/KL-KTHS-MT ngày 15/6/2023 của **Phòng K Công an tỉnh T1** (Bút lục điều tra số 34), kết luận:

+ 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của **Công an phường E - CATP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** ... (mẫu A1) gửi đến giám định có khối lượng 0,1689 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

+ 02 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của **Công an phường E - CATP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** ... (mẫu A2) gửi giám định có khối lượng 4,1190 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 03 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu - trong suốt, qua giám định là ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A13 màu xám.

- Tất cả số vật chứng và tài sản nêu trên được Cơ quan cảnh sát điều tra **công an T1** chuyển cơ quan Thi hành án dân sự quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 227/CT-VKSTPVT ngày 22/8/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo **La Văn Đ**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo **La Văn Đ** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo **La Văn Đ**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **La Văn Đ** từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **La Văn Đ** từ 05 đến 06 năm tù; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt tổng hợp hình phạt đối với bị cáo **La Văn Đ**; đề nghị không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật vụ án; trả lại 01 điện thoại di động cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo **La Văn Đ** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 14giờ 10phút ngày 10/6/2023, trên chuyến phà số hiệu THRIVING-19 thuộc Công ty Q, huyện C, TP . Hồ Chí Minh đang hành trình từ TP . đi huyện C, TP . Hồ Chí Minh ở vị trí cách cảng đường thủy nội địa thuộc phường E TP . khoảng 0,6 hải lý, Đoàn đặc nhiệm Phòng chống tội phạm ma túy số 3 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phối hợp với Công an phường E, TP . bắt quả tang bị cáo **La Văn Đ** đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,1689gam, loại Methamphetamine và 02 gói ma túy có khối lượng 4,1190gam, loại Methamphetamine. Bị cáo khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy, số ma túy bị cơ quan

chức năng thu giữ là bị cáo mua 01 gói của một người phụ nữ tên **H1** (không rõ nhân thân lai lịch) tại **hẻm F đường T, Phường E, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, với giá 300.000đồng, mục đích tàng trữ để sử dụng; 02 gói còn lại là bị cáo nhận vận chuyển cho một người phụ nữ tên **H1** để hưởng tiền công 700.000đồng.

Hành vi bị cáo **La Văn Đ** đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán và giao ma túy cho bị cáo do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện, nhằm mục đích có ma túy để sử dụng và thu lợi bất chính; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, trình độ văn hóa thấp nên cũng cần xét xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo phạm nhiều tội nên áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các tội đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.
- Trả lại cho bị cáo **La Văn Đ** 01 điện thoại di động hiệu **S A13** vì không có căn cứ xác định liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **La Văn Đ** phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **La Văn Đ** 01 (một) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **La Văn Đ** 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt về các tội trên đối với bị cáo **La Văn Đ**. Tổng hình phạt bị cáo **La Văn Đ** phải chấp hành là 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10 tháng 6 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong số 253/1 và 253/2 ngày 15/6/2023 của **Phòng K Công an tỉnh T1**.

- Trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A13 màu xám; số Imei: 352303780847556 cho bị cáo **La Văn Đ**

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 260/BB-CCTHADS ngày 25/8/2023.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo **La Văn Đ** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên